

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ HK1 - NĂM HỌC 2024-2025

Lớp: TC Quản trị mạng máy tính K18

Địa điểm giảng dạy: Đào tạo 1

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 42 (7/10-13/10/2024)							Tuần 43 (14/10-20/10/2024)							Tuần 44 (21/10-27/10/2024)							Tuần 45 (28/10-3/11/2024)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
TKXD mạng máy tính Bùi Hải Yên	PM2	105	S C																					1234	1234	1234	1234		1234		
An toàn mạng Phan Thị Mỹ Hạnh	A1.404 PM2	60	S C	234	1234	1234		1234	1234		1234	1234		1234	1234		234	1234	1234		1234	Thi									
GVCN/CVHT Trần Hoài Chinh			S C	1													1														
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 46 (4/11-10/11/2024)							Tuần 47 (11/11-17/11/2024)							Tuần 48 (18/11-24/11/2024)							Tuần 49 (25/11-1/12/2024)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
TKXD mạng máy tính Bùi Hải Yên	PM2	105	S C	234	1234	1234		1234	1234		1234	1234		1234	1234		234	1234	1234		1234	1234		1234	1234		123	Thi			
GVCN/CVHT Trần Hoài Chinh			S C	1													1														
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 50 (2/12-8/12/2024)							Tuần 51 (9/12-15/12/2024)							Tuần 52 (16/12-22/12/2024)							Tuần 1 (23/12-29/12/2024)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Sửa chữa MT&MI Đinh Lê Quốc Nam	Xưởng	120	S C						1234	1234	1234	1234	1234	1234	1234		234	1234	1234		1234	1234		1234	1234	1234	1234	1234	1234	1234	
GVCN/CVHT Trần Hoài Chinh			S C		1												1														
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 2 (30/12-5/1/2025)							Tuần 3 (6/1-12/1/2025)							Tuần 4 (13/1-19/1/2025)							Tuần 5 (20/1-26/1/2025)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Quản trị mạng 1 Lê Vũ Phương	PM2	120	S C								1234	1234	1234	1234	1234		234	1234	1234	1234	1234	1234									
Sửa chữa MT&MI Đinh Lê Quốc Nam	Xưởng	120	S C	234	1234			1234	1234	1234	123	Thi																			
GVCN/CVHT Trần Hoài Chinh			S C	1													1														
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 6 (27/1-2/2/2025)							Tuần 7 (3/2-9/2/2025)							Tuần 8 (10/2-16/2/2025)							Tuần 9 (17/2-23/2/2025)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Quản trị mạng 1 Lê Vũ Phương	PM2	120	S C									1234	1234	1234	1234	1234	234	1234	1234	1234	1234	1234		1234	1234	1234	1234	1234	1234		
GVCN/CVHT Trần Hoài Chinh			S C														1														
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 10 (24/2-2/3/2025)							Tuần 11 (3/3-9/3/2025)							Tuần 12 (10/3-16/3/2025)							Tuần 13 (17/3-23/3/2025)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN

[illegible]